TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 404/2023/HS-PT
Ngày: 15/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Đinh Phước Hòa**

Các Thẩm phán: ông **Vũ Thanh Liêm**

ông **Trương Minh Tuấn**

- ***Thư ký phiên tòa***: bà **Dương Thị Tuyết Trinh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* ông **Nguyễn Nam Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Điểm cầu thành phần tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 355/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Q về tội "*Giết người*".

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3064/2023/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Huỳnh Ngọc Q**.** Tên gọi khác: Ú. Sinh ngày 16/02/1991 tại P, Gia Lai. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: 3 T, tổ B, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Giới tính: nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: kinh**.** Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Học vấn: 5/12. Cha là Huỳnh H (đã chết), mẹ là Tống Thị L, sinh năm 1954. Gia đình bị cáo có 6 anh em, lớn nhất sinh năm 1976, bị cáo là con nhỏ nhất. Chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tháng 4/2008 có hành vi gây rối trật tự công cộng, được đưa vào trường G, thời gian 24 tháng.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Huỳnh Ngọc Q*:* Luật sư Trần Đại H1, VPLS Trương Thị P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:* Bà Hồ Thị Kim T, sinh năm 1965. Địa chỉ: tổ B, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt nhưng sau đó tự ý bỏ về.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/9/2022, Nguyễn Hoàng D cùng Hoàng Công K đến quán nhậu của bà Hồ Thị Kim T tại vỉa hè ngã ba đường N - T thuộc tổ A, phường T, thành phố P để nhậu. Sau đó Nguyễn Hoàng D gọi điện cho Huỳnh Ngọc Q đến nhậu cùng, một lúc sau Huỳnh Ngọc Q đến quán. Khi đi Q có cầm theo một côn nhị khúc làm bằng hai khúc gỗ bằng nhau màu đỏ nhạt, khô cứng dài 31cm, một đầu đường kính 3,5cm, một đầu đường kính 2,7cm nối bằng dây dù màu xanh dài 16cm, đường kính 0,5cm để trong túi quần bên phải, mục đích phòng thân. Trong lúc ngồi nhậu, Q thấy anh Phạm Ngọc M (là con bà T) đang ngồi chơi phía trước quán thì nhớ lại việc trước đây Q có nhậu tại quán, giữa Q và bạn giành nhau việc trả tiền thì M đã nói qua lại nên Q nói với bà T "*Thằng con bà nó cứ càm ràm khách không nhậu được*". Anh M nghe được nên giữa Q và M xảy ra cãi nhau. Q đi đến chỗ M ngồi thì M đứng dậy và hai bên xảy ra xô xát, khi Q đi đến chỗ M, lúc này Hoàng Công k đi ra phía sau quán đi vệ sinh còn Nguyễn Hoàng D vẫn ngồi ở bàn nhậu, Q dùng tay đẩy vào ngực làm M ngã ra sau dựa lưng vào hàng rào Trạm điện Trường Chinh, bà T thấy Q xô M ngã thì vào ôm giữ kéo từ phía sau lưng để ngăn cản Quang. Lúc này, Q lùi về sau vấp vào chân bà T nên bị ngã quỵ gối xuống vỉa hè thì M đứng đối diện Q nên Q đứng dậy và rút nhị khúc trong túi quần cầm bằng tay phải đập một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng đầu bên trái của anh M. Anh M bị thương ở đầu kêu cứu bà T ôm Q lại và kêu la thì Nguyễn Hoàng D đến căn ngăn Q và T ra. Ngay lúc này, tổ tuần tra của Công an phường T, thành phố P đang đi tuần ngang qua thì phát hiện đã và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Huỳnh Ngọc Q.

Đối với anh Phạm Ngọc M sau khi bị Q đánh vào đầu được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G và điều trị. Đến ngày 09/9/2022 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 288/22/TgT ngày 14/9/2022, Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng thái dương trái cách đỉnh tai trái 3,5cm về phía trên kích thước (2,5x0,3)cm, sẹo liền, chưa cắt chỉ, đang đóng vảy.

- Một vết sây sát da vùng lưng phải sát cột sống thắt lưng L4-L5 để lại sẹo kích thước (3x2)cm, sẹo liền.

- Chấn thương sọ não gây gãy lún xương thái dương đính trái, diện gãy kích thước (3,6x3,8)cm, lõm vào trong 0,4cm, điện não không có ổ tổn thương tương ứng.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 23% (Hai mươi ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Vết sây sát vùng lưng phải phù hợp sự tác động va đập mài trượt với vật tày.

- Vết thương vùng thái dương trái gây gãy lún xương thái dương đính trái:

+ Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

+ Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày cứng có đầu tròn. Do đó, vật được Cơ quan CSĐT Công an thành phố P *cung cấp là một côn nhị khúc bằng gỗ có hai đoạn được nối bằng một sợi dây dù màu xanh, mỗi đoạn dài 31cm, kích thước đầu lớn rộng 3,5cm, đầu nhỏ 2,8cm, được bào làm 8 cạnh là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên cho ông* Phạm Ngọc M*".*

* Vật chứng vụ án*:* Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ: 01 cây nhị khúc làm bằng gỗ với hai khúc gỗ bằng nhau dài 31 cm, một đầu đường kính 3,5 cm, một đầu đường kính 2,7 cm, dây dù dài 16 cm, đường kính 0,5 cm. Qua điều tra, xác định đây là vật chứng của vụ án nên chuyển đến kho vật chứng của Cục Thi hành án tỉnh Gia Lai bảo quản để phục vụ công tác xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Ngọc M và bà Hồ Thị Kim T yêu cầu bị can bồi thường số tiền 434.191.000 đồng bao gồm: Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện tỉnh và Bệnh viện Đ: 10.329.000 đồng; Tiền thuốc: 48.562.000 đồng. Tiền đi lại: 17.000.000 đồng; Tiền đồ bị hư hỏng: 3.200.000 đồng; Tiền công lao động của M: 51.800.000 đồng; T1 công người chăm sóc (bà T): 35.000.000 đồng; Tiền người chăm sóc (anh trai M): 59.500.000 đồng. Tiền bồi thường sức khỏe, tinh thần: 157.000.000 đồng. Gia đình bị can bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 20/6/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

"*Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo* Huỳnh Ngọc Q *phạm tội: "Giết người"*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Q ***11*** *(Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2022*."

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/6/2023, bị cáo Huỳnh Ngọc Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/7/2023, bà Hồ Thị Kim T - người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, vì: có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Nguyễn Quang D1, Hoàng Công K; mức bồi thường 65.400.000 đồng là chưa hợp lệ; đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt 11 năm tù là quá cao so với tính chất hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra.

Đại diện VKS cấp cao tại Đà Nẵng có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Ngọc Q về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng pháp luật, mức hình phạt 11 năm tù đối với bị cáo là tương xứng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bà Hồ Thị Kim T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không có quyền kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét đối với kháng cáo của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của bị cáo, luật sư.

[1] Theo bản án hình sự sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai người bị hại; bản kết luận giám định, tang vật thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/9/2022, Nguyễn Hoàng D và Hoàng Công K đến quán nhậu của bà Hồ Thị Kim T tại vỉa hè ngã ba đường N-T để nhậu. Sau đó, D gọi điện thoại rủ Huỳnh Ngọc Q đến nhậu cùng. Một lúc sau Q đến, khi đến Q có mang theo côn nhị khúc. Trong lúc nhậu, Q thấy anh Phạm Ngọc M (là con bà T) đang ngồi chơi, thì Q nói với bà T "*Thằng con bà nó cứ càm ràm khách không nhậu được*". Anh M nghe được nên giữa Q và M xảy ra cãi nhau và xô sát với nhau. Lúc này, Hoàng Công K đi ra sau quán đi vệ sinh, Nguyễn Hoàng D vẫn ngồi ở bàn nhậu. Q dùng tay đẩy vào ngực làm anh M ngã ra sau, dựa lưng vào hàng rào Trạm điện Trường Chinh, thấy vậy, bà T lao vào ôm Q từ phía sau lưng để ngăn cản. Q lùi lại vấp vào chân bà T nên ngã quỵ gối xuống vỉa hè, lúc này anh M đang đứng đối diện thì Q rút côn nhị khúc

trong túi quần ra, cầm bằng tay phải rồi đập một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào đầu bên trái của anh M. Anh M bị thương kêu cứu, tổ tuần tra của Công an phường T, thành phố P đi tuần ngang qua phát hiện và lập biên bản quả tang. Như vậy, bị cáo dùng côn nhị khúc (là hung khí nguy hiểm) để đánh mạnh vào đầu bị hại, người bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội "*Giết người*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tính chất hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mặc dù không có mâu thuẫn với anh Phạm Ngọc M, nhưng bị cáo đã dùng côn nhị khúc để đánh vào đầu bị hại làm anh M bị chấn thương sọ não, gãy lún xương thái dương đỉnh trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%. Do đó, cần xử bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như ngăn ngừa loại tội phạm này tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 4.000.000 đồng; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt để xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Q 11 năm tù là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Ngọc Q.

[4] Xét kháng cáo của bà Hồ Thị Kim T: bà T tham gia tố tụng trong vụ án này là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tại khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự quy định người có quyền kháng cáo "*4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện của họ có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ*". Trong vụ án này tòa án cấp sơ thẩm chỉ quyết định về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Q, buộc bị cáo phải bồi thường dân sự cho bị hại là anh Phạm Ngọc M số tiền 65.400.000 đồng, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Do đó, bà T không có quyền kháng cáo đối với phần bồi thường dân sự và hình phạt của bị cáo Huỳnh Ngọc Q cũng như đề nghị truy tố thêm Nguyễn Hoàng D, Hoàng Công K. Tuy nhiên, bà T vẫn có quyền đề nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh G tiếp tục làm rõ vai trò của D, K.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Huỳnh Ngọc Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc Q, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Q 11 (mười một) năm tù về tội "*Giết người*", thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2022.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị như: phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai (02 bản, để giao cho bị cáo 01 bản);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Phước Hòa